

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**CHÍNH PHỦ****CHÍNH PHỦ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/2018/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2018

NGHỊ ĐỊNH**Về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty mẹ -
Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội***Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;**Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;**Căn cứ Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;**Căn cứ Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;**Căn cứ Luật đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;**Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng;**Chính phủ ban hành Nghị định về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội.***Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị định này Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội.**Điều 2.** Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành và thay thế Nghị định số 101/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Viễn thông Quân đội.**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.**TM. CHÍNH PHỦ**
THỦ TƯỚNG**Nguyễn Xuân Phúc**

CHÍNH PHỦ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**ĐIỀU LỆ**

**Tổ chức và hoạt động của Công ty mẹ -
Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội**
(*Kèm theo Nghị định số 05/2018/NĐ-CP
ngày 05 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ*)

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Vị trí của Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội**

Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội là doanh nghiệp quốc phòng, an ninh, do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, trực thuộc Bộ Quốc phòng; chịu sự lãnh đạo về mọi mặt của Quân ủy Trung ương; thực hiện nhiệm vụ chính trị, quân sự, quốc phòng đặc biệt do Nhà nước, Bộ Quốc phòng giao và sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Trong Điều lệ này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a) “Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội” (dưới đây gọi tắt là Tập đoàn VIETTEL) được đổi tên từ Tập đoàn Viễn thông Quân đội và được thành lập theo Quyết định số 2078/QĐ-TTg ngày 14 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ. Tập đoàn VIETTEL là nhóm công ty gồm công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp thành viên và công ty liên kết, không có tư cách pháp nhân, phối hợp vừa thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, vừa thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng; gắn bó chặt chẽ, lâu dài với nhau về nhiệm vụ, lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường và các dịch vụ kinh doanh khác, gồm:

- Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (doanh nghiệp cấp I).

- Các công ty con do Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội giữ quyền chi phối (doanh nghiệp cấp II).

- Công ty con của các doanh nghiệp cấp II và các cấp tiếp theo phù hợp quy định của pháp luật.

- Các công ty liên kết, công ty tự nguyện liên kết của Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội.

b) “Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội” (dưới đây gọi tắt là Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội hoặc VIETTEL) được đổi tên từ Công ty mẹ - Tập đoàn Viễn thông Quân đội và được thành lập theo Quyết định số 2079/QĐ-TTg ngày 14 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ, đã chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo Quyết định số 978/QĐ-TTg ngày 25 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ;

c) “Đơn vị phụ thuộc VIETTEL” là các đơn vị hạch toán phụ thuộc VIETTEL, bao gồm: Chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị/viện nghiên cứu khoa học, đơn vị sự nghiệp (học viện đào tạo, trung tâm, đơn vị không hoạt động kinh doanh) và đơn vị hoạt động kinh doanh khác ở trong nước và nước ngoài nằm trong cơ cấu tổ chức của VIETTEL. Danh sách các đơn vị phụ thuộc VIETTEL tại thời điểm ban hành Điều lệ được ghi tại Phụ lục kèm theo Điều lệ này và được thay đổi, bổ sung trong quá trình hoạt động;

d) “Doanh nghiệp thành viên” là các doanh nghiệp do VIETTEL, công ty con của VIETTEL hoặc công ty con các cấp tiếp theo trực tiếp nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc nắm giữ cổ phần, vốn góp chi phối, giữ quyền chi phối đối với doanh nghiệp đó;

đ) “Công ty con của VIETTEL” là công ty hạch toán độc lập do VIETTEL nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc nắm giữ cổ phần, vốn góp chi phối của công ty đó; hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc của công ty đó; hoặc quyết định việc sửa đổi, bổ sung điều lệ của công ty đó. Công ty con được tổ chức dưới các hình thức: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty cổ phần, tổng công ty theo hình thức công ty mẹ - công ty con ở trong nước và nước ngoài, các loại hình công ty khác theo quy định của pháp luật Việt Nam và pháp luật nước sở tại;

e) “Công ty liên kết của VIETTEL” là công ty có cổ phần, vốn góp dưới mức chi phối của VIETTEL, có mối quan hệ gắn bó lâu dài về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường và các dịch vụ khác với VIETTEL. Công ty liên kết được tổ chức dưới hình thức: Công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc công ty cổ phần ở trong nước

và nước ngoài, các loại hình công ty khác theo quy định của pháp luật Việt Nam và pháp luật nước sở tại;

g) “Công ty tự nguyện tham gia liên kết với VIETTEL” là doanh nghiệp không có cổ phần, vốn góp của VIETTEL nhưng tự nguyện liên kết với VIETTEL dưới các hình thức theo quy định của pháp luật, chịu sự ràng buộc về quyền lợi, nghĩa vụ với VIETTEL theo thỏa thuận trong hợp đồng liên kết giữa công ty đó với VIETTEL;

h) “Vốn điều lệ của VIETTEL” là vốn do Nhà nước đầu tư hoặc cam kết đầu tư trong một thời hạn nhất định và được quy định tại Điều lệ này;

i) “Cổ phần chi phối, vốn góp chi phối của VIETTEL” tại doanh nghiệp khác là số cổ phần hoặc mức vốn góp của VIETTEL chiếm trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông đã phát hành của doanh nghiệp đó hoặc một tỷ lệ khác theo quy định của pháp luật hoặc Điều lệ của doanh nghiệp đó;

k) “Quyền chi phối” là quyền của VIETTEL đối với một doanh nghiệp khác, bao gồm ít nhất một trong các quyền sau đây:

- Quyền của chủ sở hữu duy nhất của doanh nghiệp.
- Quyền của cổ đông, thành viên góp vốn nắm giữ cổ phần, vốn góp chi phối của doanh nghiệp.
- Quyền trực tiếp hay gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả các thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc của doanh nghiệp.
- Quyền quyết định phê duyệt, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của doanh nghiệp.
- Các trường hợp chi phối khác theo thỏa thuận giữa VIETTEL và doanh nghiệp bị chi phối và được ghi vào Điều lệ của doanh nghiệp bị chi phối.

l) “Hợp đồng liên kết” là hợp đồng thể hiện các nội dung liên kết giữa các bên về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường và các dịch vụ khác;

m) “Người đại diện phần vốn của VIETTEL tại doanh nghiệp khác” (sau đây gọi tắt là “Người đại diện phần vốn góp”) là cá nhân được VIETTEL ủy quyền bằng văn bản để thực hiện quyền, trách nhiệm của VIETTEL đối với phần vốn của VIETTEL đầu tư tại doanh nghiệp khác;

n) “Người quản lý doanh nghiệp” bao gồm Chủ tịch, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng VIETTEL.

2. Các từ ngữ không được định nghĩa trong Điều lệ này được giải thích theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Tên gọi, trụ sở chính của VIETTEL

1. Tên tiếng Việt: Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội.
2. Tên giao dịch quốc tế: VIETTEL GROUP.
3. Tên viết tắt: VIETTEL.
4. Loại hình doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.
5. Địa chỉ trụ sở chính tại thời điểm ban hành Điều lệ: Số 1, đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Trong quá trình hoạt động, trụ sở chính có thể được thay đổi theo yêu cầu nhiệm vụ được giao, phù hợp với quy định tại Điều lệ này.
6. Điện thoại: 04.62556789.
7. Fax: 04.62996789.
8. Website: www.viettel.com.vn.
9. Nhân hiệu, biểu tượng của VIETTEL tại thời điểm phê duyệt Điều lệ được đăng ký theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu do Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ cấp.

Điều 4. Hình thức pháp lý, tư cách pháp nhân và chức năng, nhiệm vụ của VIETTEL

1. Hình thức pháp lý, tư cách pháp nhân của VIETTEL
 - a) VIETTEL là doanh nghiệp quốc phòng, an ninh, do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, Bộ Quốc phòng trực tiếp quản lý; hoạt động theo quy định của Luật doanh nghiệp, các quy định của pháp luật có liên quan, quy định của Bộ Quốc phòng và Điều lệ này;
 - b) VIETTEL có tư cách pháp nhân, có con dấu, Điều lệ tổ chức và hoạt động riêng; được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, các ngân hàng thương mại trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật;
 - c) VIETTEL có quyền sở hữu đối với tên thương mại, nhãn hiệu của mình theo quy định của pháp luật;
 - d) VIETTEL có vốn và tài sản riêng, chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác bằng toàn bộ tài sản của mình.